

**BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3612**/QĐ-BHXXH

Hà Nội, ngày **09** tháng **12** năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy trình giải quyết hưởng bảo hiểm xã hội một lần áp dụng thí điểm xác thực qua chữ ký số được tích hợp trong ứng dụng trên thiết bị di động theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục dịch vụ công trực tuyến tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia năm 2022**

**TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM**

*Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;*

*Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị quyết số 93/2015/QH13 ngày 22 tháng 6 năm 2015 của Quốc hội về việc thực hiện chính sách hưởng bảo hiểm xã hội một lần đối với người lao động;*

*Căn cứ Nghị định số 166/2016/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định về giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định việc thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;*

*Căn cứ Nghị định số 89/2020/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục dịch vụ công trực tuyến tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia năm 2022;*

*Căn cứ Quyết định số 838/QĐ-BHXXH ngày 29 tháng 5 năm 2017 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành quy trình giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp;*

*Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BHXXH ngày 31 tháng 01 năm 2019 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành quy trình giải quyết hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp;*

*Căn cứ Quyết định số 2192/QĐ-BHXXH ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong ngành Bảo hiểm xã hội;*

Căn cứ Quyết định số 1188/QĐ-BHXH ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều quy trình thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quản lý sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế ban hành kèm theo Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14 tháng 4 năm 2017 và Quyết định số 505/QĐ-BHXH ngày 27 tháng 3 năm 2020 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 896/QĐ-BHXH ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc ban hành Danh mục Dịch vụ công trực tuyến đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 3503/QĐ-BHXH ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy trình giải quyết hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 166/QĐ-BHXH ngày 31 tháng 01 năm 2019 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Căn cứ Kế hoạch số 2142/KH-BHXH ngày 08 tháng 8 năm 2022 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam triển khai thực hiện Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ;

Theo đề nghị của Trưởng ban Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình giải quyết hưởng bảo hiểm xã hội một lần áp dụng thí điểm xác thực qua chữ ký số được tích hợp trong ứng dụng trên thiết bị di động theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục dịch vụ công trực tuyến tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia năm 2022.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2023.

**Điều 3.** Trưởng ban Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, Chánh Văn phòng, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam; Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

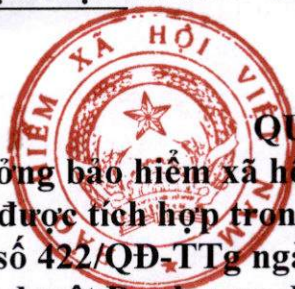
### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPCP (để b/c);
- Các Bộ: LĐTBXH, CA, TP, TC, NV, TTTT;
- UBND tỉnh, TP trực thuộc TƯ;
- HQQL BHXH;
- TGD, các Phó TGD;
- Các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam;
- Lưu: VT, CSXH.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Lê Hùng Sơn**



## **QUY TRÌNH**

**Giải quyết hưởng bảo hiểm xã hội một lần áp dụng thí điểm xác thực qua chữ ký số được tích hợp trong ứng dụng trên thiết bị di động theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục dịch vụ công trực tuyến tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia năm 2022**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3612/QĐ-BHXH ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam)*

### **Chương I**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy trình này quy định trình tự thực hiện thủ tục giải quyết hưởng bảo hiểm xã hội một lần đối với người lao động (không bao gồm đối tượng thuộc Bộ Quốc phòng quản lý) áp dụng thí điểm xác thực qua chữ ký số được tích hợp trong ứng dụng trên thiết bị di động và thực hiện trên Cổng Dịch vụ công.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Người lao động là người hưởng bảo hiểm xã hội một lần, đã được cấp sổ BHXH theo quy định tại Quyết định số 1188/QĐ-BHXH ngày 24/5/2022 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều quy trình thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quản lý sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế ban hành kèm theo Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 và Quyết định số 505/QĐ-BHXH ngày 27/3/2020 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, có tài khoản trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia và chữ ký số tích hợp trong ứng dụng trên thiết bị di động, có yêu cầu thực hiện thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công.

2. Cơ quan BHXH, tổ chức và cá nhân có liên quan đến trình tự thực hiện trong quy trình này.

#### **Điều 3. Giải thích từ ngữ**

1. BHXH là chữ viết tắt của cụm từ “bảo hiểm xã hội”.
2. BHTN là chữ viết tắt của cụm từ “bảo hiểm thất nghiệp”.
3. CCCD là chữ viết tắt của cụm từ “căn cước công dân”.
4. Bộ phận Một cửa là chữ viết tắt của cụm từ “Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính” của BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và BHXH các quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh.
5. Sổ BHXH bản điện tử được cơ quan BHXH thực hiện số hóa sổ BHXH cấp từ văn bản giấy sang bản điện tử theo quy định tại Nghị định số

45/2000/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

6. Biểu mẫu điện tử và bản sao điện tử được thực hiện theo quy định tại khoản 6, 7 Điều 3 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

7. Đơn đề nghị (Mẫu số 14A-HSB): Là mẫu được ban hành kèm theo Quyết định này.

8. Thành phần hồ sơ nêu tại văn bản này có thể là bản điện tử hoặc bản sao điện tử hợp lệ.

9. Công Dịch vụ công bao gồm: Công Dịch vụ công quốc gia và Công Dịch vụ công BHXH.

10. Nghị định số 45/2020/NĐ-CP là chữ viết tắt của cụm từ “Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ quy định việc thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử”.

11. Quyết định số 422/QĐ-TTg là chữ viết tắt của cụm từ “Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục dịch vụ công trực tuyến tích hợp, cung cấp trên Công Dịch vụ công quốc gia năm 2022”.

12. Quyết định số 838/QĐ-BHXH là chữ viết tắt của cụm từ “Quyết định số 838/QĐ-BHXH ngày 29/5/2017 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành quy trình giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp”.

13. Quyết định số 166/QĐ-BHXH là chữ viết tắt của cụm từ “Quyết định số 166/QĐ-BHXH ngày 31/01/2019 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành quy trình giải quyết hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp”.

14. Quyết định số 896/QĐ-BHXH là chữ viết tắt của cụm từ “Quyết định số 896/QĐ-BHXH ngày 16/9/2021 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc ban hành Danh mục Dịch vụ công trực tuyến đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bảo hiểm xã hội Việt Nam”.

15. Quyết định số 3503/QĐ-BHXH là chữ viết tắt của cụm từ “Quyết định số 3503/QĐ-BHXH ngày 18/11/2022 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy trình giải quyết hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 166/QĐ-BHXH ngày 31/01/2019 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam”

## **Chương II**

### **QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT HƯỞNG VÀ CHI TRẢ BHXH MỘT LẦN**

#### **Điều 4. Kê khai và nộp hồ sơ**

1. Người lao động kê khai đầy đủ, chính xác thông tin theo Mẫu số 14A-HSB được cung cấp trên Công dịch vụ công, thực hiện ký số vào Mẫu số 14A-

HSB, đăng tải các hồ sơ điện tử hoặc dẫn nguồn tài liệu từ Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân và nộp hồ sơ trên Cổng Dịch vụ công.

Người lao động không phải khai, nộp lại dữ liệu, hồ sơ, giấy tờ đã có trong cơ sở dữ liệu do cơ quan BHXH đang quản lý hoặc đã được cơ quan có thẩm quyền số hóa, lưu giữ, kết nối, chia sẻ thông tin với Cổng dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử.

#### **Điều 5. Tiếp nhận hồ sơ**

1. Cán bộ bộ phận Một cửa truy cập phần mềm Tiếp nhận và quản lý hồ sơ nhận hồ sơ chuyển đến từ Cổng Dịch vụ công và kiểm tra nội dung kê khai tại Mẫu số 14A-HSB, thành phần hồ sơ, tính chính xác của hồ sơ, thông tin trên hồ sơ để thực hiện:

1.1. Trường hợp hồ sơ không đúng, không đủ thành phần thì gửi thông báo Mẫu số 03/TB-GDDT ban hành kèm theo Quyết định số 838/QĐ-BHXH cho người lao động trên Cổng Dịch vụ công để hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

1.2. Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì thông báo giải quyết hồ sơ giao dịch điện tử và trả kết quả đối với hồ sơ giao dịch điện tử (Mẫu số 03/TB-GDDT ban hành kèm theo Quyết định số 838/QĐ-BHXH) cho người lao động và phản hồi trạng thái xử lý cho Cổng dịch vụ công Quốc gia.

1.3. Chuyển toàn bộ hồ sơ đã tiếp nhận cho Bộ phận/Phòng Chế độ BHXH để giải quyết.

2. Nhận sổ BHXH bản giấy do người lao động gửi đến khi đã được giải quyết hưởng BHXH một lần, thực hiện lưu trữ hoặc chuyển phòng Quản lý hồ sơ lưu trữ theo quy định cùng hồ sơ đã được giải quyết hưởng từ Bộ phận/Phòng Chế độ BHXH.

#### **Điều 6. Giải quyết và lập danh sách chi trả**

Cán bộ Bộ phận/Phòng Chế độ BHXH thực hiện:

1. Tiếp nhận hồ sơ từ phần mềm Tiếp nhận và quản lý hồ sơ, thực hiện kiểm tra, đối chiếu thông tin theo quy định tại tiết 1.1.1 điểm 1.1 khoản 1 Điều 7 Chương III Quyết định số 166/QĐ-BHXH.

2. Truy cập Hệ thống quản lý chính sách (TCS) để xét duyệt và trình lãnh đạo phê duyệt Quyết định về việc hưởng BHXH một lần (Mẫu số 07B-HSB), Bản quá trình đóng BHXH (Mẫu số 04-HSB). Sau khi được lãnh đạo phê duyệt, chuyển phát hành về bộ phận Một cửa bản giấy (nếu cá nhân đề nghị trả kết quả là bản giấy) và bản điện tử hoặc chỉ bản điện tử (nếu cá nhân đề nghị chỉ trả bản điện tử) Quyết định về việc hưởng BHXH một lần, Bản quá trình đóng BHXH.

3. Lập danh sách chi trả BHXH một lần theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Quyết định số 3503/QĐ-BHXH.

4. Thời hạn giải quyết: Tối đa 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

#### **Điều 7. Chi trả**

Cán bộ Bộ phận/Phòng Kế hoạch tài chính tiếp nhận danh sách C97-HD từ Bộ phận/Phòng Chế độ BHXH và thực hiện chi trả theo quy định tại khoản 6 Điều 1 Quyết định số 3503/QĐ-BHXH. Chỉ thực hiện trả tiền giải quyết hưởng BHXH một lần (bằng tiền mặt hoặc qua tài khoản cá nhân) sau khi người đề nghị giải quyết chế độ đã nhận được Quyết định hưởng trợ cấp BHXH một lần, sổ BHXH còn thời gian tham gia BHTN chưa hưởng (nếu có) và đã nộp lại sổ BHXH bản giấy.

Thực hiện kiểm tra, đối chiếu khi chi trả BHXH một lần như sau:

- Trường hợp người hưởng đăng ký nhận chế độ BHXH một lần trực tiếp bằng tiền mặt tại cơ quan BHXH: trên cơ sở CMND/CCCD/Hộ chiếu đã được bộ phận Một cửa đối chiếu, xác thực nhân thân. Bộ phận/Phòng Kế hoạch tài chính thực hiện kiểm tra đối chiếu chữ ký của người hưởng tại Đơn đề nghị hưởng trợ cấp BHXH một lần (Mẫu số 14A-HSB) với chữ ký trên danh sách chi trả trợ cấp BHXH một lần (Mẫu số C97-HD).

- Đối với trường hợp trả qua tài khoản cá nhân: Trả theo tài khoản của cá nhân người lao động, trước khi chuyển tiền vào tài khoản, cán bộ Bộ phận/Phòng Kế hoạch tài chính liên hệ với người hưởng theo số điện thoại để kiểm tra lại thông tin và thông báo việc chuyển tiền chế độ BHXH một lần để xác nhận.

### **Điều 8. Trả kết quả giải quyết**

Bộ phận Một cửa thực hiện:

1. Tiếp nhận: Hồ sơ đã được giải quyết từ Bộ phận/Phòng Chế độ BHXH để trả cho người nộp gồm: Quyết định về việc hưởng BHXH một lần (Mẫu số 07B-HSB), Bản quá trình đóng BHXH (Mẫu số 04-HSB); sổ BHXH bản điện tử hoặc sổ BHXH bản giấy theo phương thức đã đăng ký đối với trường hợp hưởng BHXH một lần còn thời gian đóng BHTN chưa hưởng từ Bộ phận/Phòng quản lý thu, sổ thẻ.

#### **2. Trả kết quả**

Sau khi có kết quả giải quyết thủ tục hành chính, cán bộ tại bộ phận Một cửa điện thoại trực tiếp và thông báo cho người hưởng nhận kết quả theo hình thức đã đăng ký và hướng dẫn người hưởng nộp lại sổ BHXH bản giấy. Trường hợp nhận kết quả tại bộ phận một cửa cơ quan BHXH thì khi đến nhận kết quả mang theo CMND/CCCD/Hộ chiếu để đối chiếu và sổ BHXH bản giấy để nộp lại cho cơ quan BHXH.

a) Trường hợp người hưởng đăng ký nhận kết quả trực tiếp tại cơ quan BHXH

Cán bộ trả kết quả thực hiện đối chiếu CMND/CCCD/Hộ chiếu/Thông tin tài khoản cá nhân (nếu nhận qua tài khoản cá nhân) theo các thông tin của người hưởng trên hồ sơ; scan CMND/CCCD/Hộ chiếu, ký số bản scan để lưu hồ sơ, đề nghị người hưởng ký nhận trên sổ theo dõi trả kết quả. Sau đó thông tin cho Bộ phận/Phòng Kế hoạch tài chính để thực hiện trả bằng tiền mặt hoặc chuyển tiền

vào tài khoản người hưởng (trường hợp trả bằng tiền mặt, chỉ dẫn cho người hưởng nhận trực tiếp; trường hợp chuyển qua tài khoản cá nhân, thông tin kịp thời về việc đã trả kết quả cho người hưởng để Bộ phận/Phòng Kế hoạch tài chính thực hiện việc chuyển tiền).

b) Trường hợp người hưởng chỉ đăng ký nhận kết quả bản điện tử

Bản điện tử được gửi vào kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân trên Cổng Dịch vụ công.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 9. Trách nhiệm của BHXH tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

Tổ chức thực hiện kịp thời theo đúng quy định tại Quyết định này và định kỳ báo cáo tình hình triển khai thực hiện vào ngày 06 tháng đầu mỗi quý về BHXH Việt Nam (*qua Ban Thực hiện chính sách BHXH*).

### **Điều 10. Trách nhiệm của các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam**

#### **1. Ban Thực hiện chính sách BHXH**

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện quyết định này.

#### **2. Văn phòng BHXH Việt Nam**

2.1. Chủ trì, phối hợp với Ban Thực hiện chính sách BHXH và các đơn vị liên quan bổ sung thủ tục hành chính “Giải quyết hưởng BHXH một lần đối với người lao động (không bao gồm đối tượng thuộc Bộ Quốc phòng quản lý) áp dụng thí điểm xác thực qua chữ ký số được tích hợp trong ứng dụng trên thiết bị di động” tại Quyết định số 896/QĐ-BHXH.

2.2. Tổng hợp, đánh giá số lượng, kết quả hồ sơ giao dịch theo Quyết định này.

#### **3. Trung tâm Công nghệ thông tin**

3.1. Xây dựng hệ thống phần mềm đáp ứng yêu cầu thực hiện Quyết định này; hướng dẫn, giải quyết vướng mắc trong quá trình sử dụng các phần mềm nghiệp vụ.

3.2. Phối hợp với Ban Thực hiện chính sách BHXH, Ban Quản lý Thu - Sở, Thẻ xây dựng các nội dung xác thực giữa thông tin kê khai của người lao động trên Cổng Dịch vụ công với Cơ sở dữ liệu do cơ quan BHXH đang quản lý.

3.3. Phối hợp với Trung tâm Dữ liệu Quốc gia về dân cư thuộc Bộ Công an để thực hiện xác thực thông tin kê khai của người lao động trên Cổng Dịch vụ công với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và hỗ trợ kỹ thuật cho các đơn vị liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện.

3.4. Tổ chức lưu trữ kết quả giải quyết thủ tục hành chính được ký số tại cơ sở dữ liệu dùng chung của BHXH Việt Nam để đảm bảo việc thực hiện thủ

tục hành chính trên môi trường điện tử, đáp ứng yêu cầu tra cứu và cung cấp thông tin cho cá nhân, tổ chức theo quy định.

#### 4. Trung tâm Truyền thông

Chủ trì xây dựng giải pháp tuyên truyền đến người lao động khi thực hiện thủ tục hành chính “Giải quyết hưởng BHXH một lần đối với người lao động (không bao gồm đối tượng thuộc Bộ Quốc phòng quản lý) áp dụng thí điểm xác thực qua chữ ký số được tích hợp trong ứng dụng trên thiết bị di động” trên Cổng dịch vụ công để khuyến khích người lao động bảo lưu thời gian đóng BHXH, không hưởng BHXH một lần.

5. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam theo chức năng nhiệm vụ được giao có trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

#### **Điều 11. Điều khoản tham chiếu**

Các nội dung không hướng dẫn tại văn bản này thì thực hiện theo Quyết định số 838/QĐ-BHXH, Quyết định số 166/QĐ-BHXH và các văn bản hướng dẫn khác của BHXH Việt Nam. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật và các quy định được viện dẫn tại văn bản này có sự thay đổi, bổ sung hoặc được thay thế thì áp dụng theo quy định mới./.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội<sup>1</sup> .....

Họ và tên (viết chữ in hoa): ..... Giới tính: .....

Ngày, tháng, năm sinh: ..... Quốc tịch: .....

Mã số BHXH<sup>2</sup>: ..... Số định danh/CMND/CCCD/Số Hộ chiếu:  
.....

Số điện thoại di động: ..... Email: .....

Nơi ở hiện nay<sup>3</sup>:

Nội dung yêu cầu giải quyết:

☐ **BHXH một lần**

- Tổng thời gian đóng BHXH: ..... năm ..... tháng

**Trường hợp hưởng BHXH một lần<sup>4</sup>**

☐ **Đủ tuổi hưởng lương hưu mà chưa đủ thời gian đóng BHXH để hưởng lương hưu**

Hồ sơ gửi kèm<sup>5</sup>:

☐ Sổ BHXH

☐ Bản khai cá nhân về thời gian, địa bàn phục vụ trong quân đội có hưởng phụ cấp khu vực (Mẫu số 04B-HBQP ban hành kèm theo Thông tư số 136/2020/TT-BQP)

☐ **Ra nước ngoài để định cư**

Hồ sơ gửi kèm<sup>6</sup>:

☐ Sổ BHXH

☐ Bản sao Giấy xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về việc thôi quốc tịch Việt Nam

☐ Bản dịch tiếng Việt được chứng thực hoặc công chứng một trong các giấy tờ sau đây:

☐ Hộ chiếu do nước ngoài cấp.

☐ Thị thực của cơ quan nước ngoài có thẩm quyền cấp có xác nhận việc cho phép nhập cảnh với lý do định cư ở nước ngoài.

☐ Giấy tờ xác nhận về việc đang làm thủ tục nhập quốc tịch nước ngoài; giấy tờ xác nhận hoặc thẻ thường trú, cư trú có thời hạn từ 05 năm trở lên của cơ quan nước ngoài có thẩm quyền cấp.

<sup>1</sup> Cơ quan BHXH nơi cư trú

<sup>2</sup> Thông tin mã số BHXH của người khai được xác thực với CSDL quốc gia về bảo hiểm

<sup>3</sup> Chọn danh mục tỉnh/huyện/xã và nhập địa chỉ chi tiết (số nhà, đường, phố, tổ dân phố/thôn/xóm...)

<sup>4</sup> Người kê khai chỉ được tích chọn vào một trường hợp

<sup>5</sup> Người kê khai đăng tải hoặc dẫn nguồn tài liệu từ Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân hồ sơ gửi kèm

<sup>6</sup> Người kê khai đăng tải hoặc dẫn nguồn tài liệu từ Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân hồ sơ gửi kèm

☐ Bản khai cá nhân về thời gian, địa bàn phục vụ trong quân đội có hưởng phụ cấp khu vực (Mẫu số 04B-HBQP ban hành kèm theo Thông tư số 136/2020/TT-BQP)

☐ ***Đang bị mắc một trong những bệnh nguy hiểm đến tính mạng như ung thư, bại liệt, xơ gan cổ chướng, phong, lao nặng, nhiễm HIV đã chuyển sang giai đoạn AIDS và những bệnh khác theo quy định của Bộ Y tế***

Hồ sơ gửi kèm<sup>7</sup>:

☐ Sổ BHXH

☐ Trích sao/tóm tắt hồ sơ bệnh án thể hiện tình trạng không tự kiểm soát hoặc không tự thực hiện được các hoạt động đi lại, mặc quần áo, vệ sinh cá nhân và những việc khác phục vụ nhu cầu sinh hoạt cá nhân hàng ngày mà cần có người theo dõi, trợ giúp, chăm sóc hoàn toàn theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 56/2017/TT-BYT.

☐ Biên bản giám định mức suy giảm khả năng lao động của Hội đồng Giám định y khoa thể hiện tình trạng suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên và không tự kiểm soát hoặc không tự thực hiện được các hoạt động đi lại, mặc quần áo, vệ sinh cá nhân và những việc khác phục vụ nhu cầu sinh hoạt cá nhân hàng ngày mà cần có người theo dõi, trợ giúp, chăm sóc hoàn toàn theo quy định khoản 2 Điều 4 Thông tư số 56/2017/TT-BYT.

☐ Hóa đơn, chứng từ thu phí giám định kèm theo bảng kê các nội dung giám định của cơ sở thực hiện giám định y khoa.

☐ Bản khai cá nhân về thời gian, địa bàn phục vụ trong quân đội có hưởng phụ cấp khu vực (Mẫu số 04B-HBQP ban hành kèm theo Thông tư số 136/2020/TT-BQP)

☐ ***Người lao động phục viên, xuất ngũ, thôi việc mà không đủ điều kiện hưởng lương hưu và bảo lưu thời gian đóng BHXH***

Hồ sơ gửi kèm<sup>8</sup>:

☐ Sổ BHXH

☐ Bản khai cá nhân về thời gian, địa bàn phục vụ trong quân đội có hưởng phụ cấp khu vực (Mẫu số 04B-HBQP ban hành kèm theo Thông tư số 136/2020/TT-BQP)

☐ ***Người lao động tham gia BHXH bắt buộc sau một năm nghỉ việc, người tham gia BHXH tự nguyện sau một năm không tiếp tục đóng BHXH mà chưa đủ 20 năm đóng BHXH***<sup>9</sup>

Hồ sơ gửi kèm<sup>10</sup>:

☐ Sổ BHXH

<sup>7</sup> Người kê khai đăng tải hoặc dẫn nguồn tài liệu từ Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân hồ sơ gửi kèm

<sup>8</sup> Người kê khai đăng tải hoặc dẫn nguồn tài liệu từ Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân hồ sơ gửi kèm

<sup>9</sup> Người kê khai tích chọn vào trường thông tin này thì cuối đơn tự động hiển thị nội dung cam kết: Tôi cam kết trong thời gian 12 tháng kể từ ngày nghỉ việc hoặc trong thời gian 12 tháng kể từ ngày dừng đóng BHXH tự nguyện không tiếp tục đóng BHXH

<sup>10</sup> Người kê khai đăng tải hoặc dẫn nguồn tài liệu từ Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân hồ sơ gửi kèm

☐ Bản khai cá nhân về thời gian, địa bàn phục vụ trong quân đội có hưởng phụ cấp khu vực (Mẫu số 04B-HBQP ban hành kèm theo Thông tư số 136/2020/TT-BQP)

**Hình thức nhận kết quả giải quyết hưởng BHXH một lần<sup>11</sup>**

☐ Cả bản giấy và bản điện tử:

Lựa chọn cách thức nhận bản giấy:

☐ Trực tiếp tại Bộ phận Một cửa của cơ quan BHXH (hiển thị địa chỉ/số điện thoại của cơ quan BHXH theo đề nghị của người kê khai)

☐ Qua dịch vụ bưu chính<sup>12</sup>

Địa chỉ nhận bản giấy<sup>13</sup>: .....

☐ Chỉ bản điện tử<sup>14</sup>:

**Hình thức nhận tiền BHXH một lần<sup>15</sup>**

☐ Tiền mặt tại cơ quan BHXH (hiển thị địa chỉ/số điện thoại của cơ quan BHXH để người dân đến nhận kết quả)

☐ Tài khoản ngân hàng: Chủ tài khoản<sup>16</sup>:..... Số tài khoản ..... Ngân hàng .....

Tôi cam kết các nội dung kê khai là chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã kê khai và cam kết nộp lại sổ BHXH bản giấy về cơ quan BHXH khi nhận kết quả giải quyết./.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**Người làm đơn**

(Ký số<sup>17</sup>, ghi rõ họ tên)

*Mẫu này sử dụng đối với thủ tục hành chính “Giải quyết hưởng BHXH một lần đối với người lao động (không bao gồm đối tượng thuộc Bộ Quốc phòng quản lý) áp dụng thí điểm xác thực qua chữ ký số được tích hợp trong ứng dụng trên thiết bị di động” trên Cổng Dịch vụ công*

<sup>11</sup> Người kê khai lựa chọn một trong hai hình thức nhận kết quả giải quyết hưởng BHXH một lần

<sup>12</sup> Hệ thống hiển thị thông báo về việc người hưởng BHXH một lần chịu trách nhiệm thanh toán cước phí dịch vụ bưu chính chuyển phát kết quả giải quyết hưởng BHXH một lần

<sup>13</sup> Chọn danh mục tỉnh/huyện/xã và nhập địa chỉ chi tiết (số nhà, đường, phố, tổ dân phố/thôn/xóm...)

<sup>14</sup> Bản điện tử được trả cho cá nhân trên Cổng Dịch vụ công

<sup>15</sup> Người kê khai lựa chọn một trong hai hình thức nhận tiền BHXH một lần

<sup>16</sup> Thông tin chủ tài khoản phải trùng khớp với thông tin của cá nhân nhận BHXH một lần

<sup>17</sup> Người kê khai ký số tích hợp trong ứng dụng trên thiết bị di động theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ